

Hiệu trưởng duyệt

**Mẫu đề thi đáp ứng chuẩn đầu ra học phần (CLO)
và phục vụ đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI**

(Phần dành cho giảng viên khi thiết kế đề thi và các cán bộ quản lý đào tạo)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG

ĐỀ THI KẾT THÚC HỌC PHẦN

KHOA: KHOA HỌC XÃ HỘI

Học kỳ 232, Năm học 2023 - 2024

NHÂN VĂN

I. Thông tin chung

Học phần: **CÔNG TÁC XÃ HỘI** Số tín chỉ: 3

**VỚI VẤN ĐỀ BẠO LỰC HỌC
ĐƯỜNG**

Mã học phần: **DCX0360**

Mã nhóm lớp học phần: **232_DCX0360_01**

Thời gian làm bài: **75 phút**

Hình thức thi: **Tự luận**

SV được tham khảo tài liệu:

Có

Không

Giảng viên nộp đề thi, đáp án

Lần 1

Lần 2

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
CLO1	Trình bày được khái niệm bạo lực học đường, công tác xã hội với vấn đề bạo lực học đường, vai trò của nhân viên công tác xã hội trong trợ giúp thân chủ; Phân tích thực trạng, nguyên nhân và hệ quả của vấn đề bạo lực học đường; các chính sách liên quan.	Tự luận	25%	Câu 1	2,5	PLO2/PI2. 1
CLO2	Giải thích các lý thuyết trong công tác xã hội trong trợ giúp thân chủ có liên quan đến vấn đề bạo lực học đường và các phương pháp CTXH với vấn đề bạo lực học đường.	Tự luận	25%	Câu 1	2,5	PLO3/PI3. 2
CLO3	Vận dụng các kỹ năng CTXH để giải quyết các vấn đề liên quan đến bạo lực học đường.	Tự luận	25%	Câu 2	2,5	PLO6/PI6. 1
CLO4	Tuân thủ các giá trị và đạo đức nghề nghiệp trong thực hành công tác xã hội với vấn đề bạo lực học đường.	Tự luận	25%	Câu 2	2,5	PLO9/PI9. 1

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1).

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

(Phần công bố cho sinh viên)

I. Thông tin chung

Học phần: **CÔNG TÁC XÃ HỘI** Số tín chỉ: **3**

VỚI VẤN ĐỀ BẠO LỰC HỌC

ĐƯỜNG

Mã học phần: **DCX0360**

Mã nhóm lớp học phần: **232_DCX0360_01**

Thời gian làm bài: **75 phút**

Hình thức thi: **Tự luận**

SV được tham khảo tài liệu:

Có

Không

Giảng viên nộp đề thi, đáp án

Lần 1

Lần 2

II. Nội dung câu hỏi thi

Câu hỏi 1 (4 điểm): Anh/Chị hiểu thế nào là bạo lực học đường? Trong bối cảnh hiện nay, những yếu tố nào tác động làm gia tăng tình trạng bạo lực học đường? Trong các yếu tố đó, yếu tố nào quan trọng nhất? Vì sao? Đề xuất 3 giải pháp để giảm thiểu tình trạng bạo lực học đường.

Câu hỏi 2 (6 điểm): Anh/Chị hãy đọc tình huống sau đây:

“Lan là một học sinh trung học, Lan luôn chăm chỉ học tập và là bạn bè tốt của nhiều người. Tuy nhiên, gần đây, Lan đã bắt đầu xuất hiện những vết thương trên cơ thể do nhóm bạn cùng trường tấn công. Đồng thời, nhóm bạn còn cảnh báo Lan không được tham gia các hoạt động ở trường. Nếu tham gia thì sẽ tiếp tục bị đánh. Lan thường xuyên mang những cảm xúc tiêu cực như căng thẳng, lo lắng, hoặc tức giận. Lan bắt đầu trở nên trầm lặng hơn, ít khi tham gia vào các hoạt động xã hội và có dấu hiệu của việc tự cô lập. Lan không muốn nói về vấn đề này và luôn cố gắng che giấu. Giáo viên và bạn bè của Lan bắt đầu nhận ra sự thay đổi này và quyết định liên hệ với nhân viên xã hội tại trường để tìm hiểu về tình trạng của Lan và giúp đỡ Lan.”

Anh/Chị hãy:

- Xác định thân chủ trong tình huống? Mô tả về thân chủ và vấn đề thân chủ gặp phải?
- Các dấu hiệu nhận biết thân chủ đang gặp vấn đề đã xác định?
- Phân tích nguyên nhân dẫn đến vấn đề?
- Phân tích hệ quả của bạo lực học đường?
- Những nguyên tắc đạo đức nào cần được tuân thủ khi can thiệp với tình huống nêu trên? Vì sao?
- Phác thảo kế hoạch giải quyết vấn đề của thân chủ, trong đó nêu rõ mục tiêu, phương pháp thực hiện, cũng như những nguồn lực hỗ trợ.

ĐÁP ÁP VÀ THANG ĐIỂM

Phần câu hỏi	Nội dung đáp án	Thang điểm	Ghi chú
I. Tự luận			
Câu 1		4.0	
Nội dung a.	Nêu được khái niệm bạo lực học đường.	0.5	
Nội dung b.	Xác định rõ các yếu tố làm gia tăng tình trạng bạo lực học đường hiện nay.	1.0	
Nội dung c.	Xác định yếu tố quan trọng nhất dẫn đến làm gia tăng tình trạng bạo lực học đường.	1.0	
Nội dung d.	Giải thích yếu tố đã lựa chọn.	0.5	
Nội dung e.	Đề xuất 3 giải pháp để giảm thiểu tình trạng bạo lực học đường.	1.0	
Câu 2		6.0	
Nội dung a.	Xác định được thân chủ, mô tả thân chủ và làm rõ vấn đề thân chủ gặp phải.	1.0	
Nội dung b.	Nêu rõ các dấu hiệu nhận biết thân chủ đang gặp phải vấn đề.	1.0	
Nội dung c.	Phân tích nguyên nhân dẫn đến vấn đề	1.0	
Nội dung d.	Phân tích hệ quả của vấn đề	1.0	
Nội dung e.	Giải thích rõ các nguyên tắc đạo đức cần đảm bảo khi can thiệp hỗ trợ thân chủ.	1.0	
Nội dung f.	Xây dựng được kế hoạch hỗ trợ cho thân chủ.	1.0	
	Điểm tổng	10.0	

TP. Hồ Chí Minh, ngày.... tháng.....năm 2024

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ



ThS. Kiều Văn Tu

ThS. Đinh Văn Mãi